

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 49/2010/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành mức thu đối với các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại các
Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội của Thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 9/12/2000;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 117/2007/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 01/10/2007 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm;

Căn cứ Công văn số 218/HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2010 của Thường trực HĐND Thành phố về việc thống nhất nâng mức phụ cấp đối với cán bộ, viên chức; cán bộ tham gia công tác phòng chống tệ nạn xã hội; mức trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện bắt buộc và tự nguyện tại các cơ sở, đơn vị, tổ chức của Thành phố;

Xét đề nghị của Liên Ngành: Lao động Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Công an Thành phố tại Tờ trình Liên Ngành số 1203/TTr-LN: LĐTBXH - TC - KHĐT - CA ngày 03 tháng 8 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này mức thu đối với các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại các Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội của Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Mức thu ghi tại Điều 1 trên đây là mức thu tối thiểu, nếu học viên và gia đình học viên có nhu cầu phục vụ cao hơn ở mục nào thì phải thỏa thuận cụ thể với Trung tâm và được thể hiện ở hợp đồng trách nhiệm giữa hai bên.

Thời gian cai nghiện tự nguyện tối thiểu ở các Trung tâm là 06 tháng, quy định tại Điều 29 - Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ.

Điều 3. Các Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội có trách nhiệm thông báo công khai mức thu, mở sổ sách theo dõi và hạch toán chi phí cai nghiện tự nguyện theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

Giao Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn các Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2010 và thay thế Quyết định số 3632/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành mức thu đối với các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại các Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội của Thành phố Hà Nội.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Thường trực Ban chỉ đạo phòng chống AIDS, phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm Thành phố; Giám đốc các Sở: Lao động Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế; Giám đốc Công an Thành phố; Giám đốc các Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Lao động TBXH;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- TT Thành ủy, TTHĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- Ban Tuyên giáo TU; Ban VX-HĐNDTP;
- MTTQ và các đoàn thể TP, Cựu TNXP;
- Phân xã HN, các báo: HNM, KTĐT, ANTD;
- Đài PT-TH Hà Nội;
- Công báo Hà Nội;
- CVP, các PVP: Lý Văn Giao, Đỗ Đình Hồng;
- Phòng LĐCSXH, TH,KT;
- Lưu: VT, LĐCSXH_{sm} *Quang*

40

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *HT*
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Mạnh Hiến

MỨC THU ĐỐI VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG CẢI NGHIỆN TỰ NGUYỆN TẠI CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC LAO ĐỘNG XÃ HỘI CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2010 của UBND Thành phố Hà Nội)



Đơn vị tính: đồng/đối tượng

TT	Nội dung	Kinh phí
I	Chi phí cai nghiện tự nguyện 6 tháng đầu	
1	Tiền ăn - Ăn sáng 1 bữa/ ngày: 60.000 đồng/tháng - Ăn chính 2 bữa/ngày: 420.000 đồng/tháng 480.000 đồng/tháng x 6 tháng = 2.880.000 đồng	2.880.000
2	Tiền thuốc - Thuốc cai con, thuốc thông thường, test xét nghiệm ma túy: 400.000 - Xét nghiệm sàng lọc HIV kết quả âm tính: 35.000 - Xét nghiệm sàng lọc HIV kết quả dương tính và xét nghiệm khẳng định: 140.000	575.000
3	Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao... (10.000 đồng/tháng x 6 tháng)	60.000
4	Điện, nước, vệ sinh, sát trùng.... (35.000 đồng/tháng x 6 tháng)	210.000
5	Vật dụng cá nhân: - Quần áo 02 bộ: 100.000 đồng Chăn chiên, chiếu, màn cá nhân: 100. 000 đồng/6 tháng	200.000
6	Đóng góp cơ sở vật chất (25.000 đồng/tháng x 6 tháng)	150.000
7	Chi phí quản lý + phục vụ (chi tiền công, khám chữa bệnh, giáo dục, dịch vụ công cộng, thông tin liên lạc, chi khác...) (180.000 đồng/tháng x 6 tháng)	1.080.000
	Tổng cộng (nếu xét nghiệm sàng lọc HIV kết quả âm tính)	5.015.000
	Tổng cộng (nếu xét nghiệm sàng lọc HIV kết quả dương tính và xét nghiệm khẳng định)	5.120.000
II	Từ tháng thứ 7 trở đi (nếu đối tượng có nhu cầu tiếp tục cai nghiện) thì hàng tháng gia đình phải đóng góp các khoản sau:	
	- Tiền ăn:	420.000 đồng/tháng
	- Thuốc thông thường:	10.000 đồng/tháng
	- Điện, nước, vệ sinh, sát trùng..:	35.000 đồng/tháng
	- Văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao:	10.000 đồng/tháng
	- Đóng góp cơ sở vật chất:	25.000 đồng/tháng
	- Chi phí phục vụ, quản lý (Chi tiền công, khám chữa bệnh, giáo dục, dịch vụ công cộng, thông tin liên lạc, chi khác...)	180.000 đồng/tháng
	*Các khoản đóng góp khác	
	- Từ tháng thứ 7 đến tháng thứ 12 học viên vào cai nghiện tự nguyện phải đóng thêm tiền tư trang (thu một lần vào tháng thứ 7):	50.000 đồng/6tháng
	- Học nghề (Nếu đối tượng có nhu cầu):	Theo biểu phí quy định tại các Trung tâm dạy nghề của TP
	- Đối tượng cai nghiện tự nguyện là nữ, hàng tháng thu thêm tiền vệ sinh phụ nữ:	10.000 đồng/người/tháng
	- Tiền viện phí (Nếu trong thời gian cai nghiện đối tượng phải đi điều trị):	Gia đình thanh toán theo thực tế